TÒA ÁN N DÂN QUẬN Y **THÀNH PHỐ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 409/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận Y, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn N và gia đình sơ thẩm thụ lý số 328/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lại Thị Hồng T, sinh năm 1977; địa chỉ: 48/2B đường Tân Hóa, Phường X, Quận Y, Thành phố M;

Bị đơn: Ông Võ Thành N, sinh năm 1977; địa chỉ: 48/2B đường Tân Hóa, Phường X, Quận Y, Thành phố M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lại Thị Hồng T, sinh năm 1977; địa chỉ: 48/2B đường Tân Hóa, Phường X, Quận Y, Thành phố M;

Ông Võ Thành N, sinh năm 1977; địa chỉ: 48/2B đường Tân Hóa, Phường X, Quận Y, Thành phố M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn N: Bà Lại Thị Hồng T và ông Võ Thành N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn Số 112TH, Quyển số 01/97 do Ủy ban N dân Quân 11, Thành phố M cấp ngày 15/3/1997 không còn giá trị).

b. Về con chung:

Bà Lại Thị Hồng T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Võ Mỹ Q, sinh ngày 29/7/2002 và Võ Minh A, sinh ngày 24/3/2009.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Thành N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

đ. Về án phí: Bà Lại Thị Hồng T tự nguyện chịu án phí hôn N gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004180 ngày 15/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố M; hoàn lại cho bà T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu được thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.M;
- VKSND Quận Y;
- Chi cục THADS Quận Y;
- Đương sự;
- Ủy ban N dân Quận Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án N dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án N dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án N dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án N dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án N dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án N dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án N dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).